

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 4-10-2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lục Văn Văn.
2. Ông: Phạm Huy Cầm.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tr-
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa :
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 4 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 21/2019/QĐST ngày 18 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Minh Tr, sinh năm 1993.
Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Giáo viên.
Địa chỉ: Tổ 22, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.
2. Bị đơn: Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1988.
Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.
Địa chỉ: Tổ 22, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 19 tháng 5 năm 2019 và tại bản tự khai ngày 31 tháng 6 năm 2019 của chị Lê Minh Tr trình bày:

Chị Lê Minh Tr và anh Đỗ Mạnh H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 01 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thương xảy ra cãi nhau, anh Đỗ Mạnh H không quan tâm trách nhiệm với chính gia đình, vợ con, thường xuyên bỏ nhà đi chơi, không có trách nhiệm với gia đình, không đóng góp tiền nuôi con chung, vì vậy chị Tr đã nhiều lần đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng vì con còn nhỏ nên chị rút đơn. Tháng 11 năm 2018 cho đến nay chị Lê Minh Tr và anh Đỗ Mạnh H không

sống chung, không ai quan tâm đến ai. Chị Lê Minh Tr xác định không còn tình cảm đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đỗ Mạnh H.

Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống chị Lê Minh Tr và anh Đỗ Mạnh H có 02 con chung, cháu Đỗ Lê Hà A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 và cháu Đỗ Công V, sinh ngày 9 tháng 9 năm 2017. Đề nghị Tòa án giải quyết giao các con chung cháu Đỗ Lê Hà A và cháu Đỗ Công V cho chị Lê Minh Tr quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Đỗ Mạnh H phải cấp dưỡng hàng tháng cho cả hai con chung, mỗi cháu số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng/cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Trong quá trình giải quyết vụ án đến ngày 23 tháng 7 năm 2019, chị Lê Minh Tr không yêu cầu anh Đỗ Mạnh H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản: Chị Lê Minh Tr không đề nghị tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết anh Đỗ Mạnh H là người thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành niêm yết thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật, anh Đỗ Mạnh H đều không đến Tòa án nên không lấy lời khai của anh Đỗ Mạnh H.

Chị Lê Minh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị tòa án giải quyết ly hôn và giao các con chung, cháu Đỗ Lê Hà A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 và cháu Đỗ Công V, sinh ngày 9 tháng 9 năm 2017 cho chị Lê Minh Tr quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Đỗ Mạnh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 33; Điều 34; Điều 38; Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Điều 147; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Minh Tr như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử chị Lê Minh Tr được ly hôn với anh Đỗ Mạnh H.

Về quan hệ con chung: Giao các cháu Đỗ Lê Hà A và cháu Đỗ Công V cho chị Lê Minh Tr quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Đỗ Mạnh H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng: Chị Lê Minh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Đỗ Mạnh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đề u vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Minh Tr và anh Đỗ Mạnh H theo quy định khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự theo quy định pháp luật.

[2] Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Mạnh H và chị Lê Minh Tr đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 01 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đỗ Mạnh H không quan tâm trách nhiệm đến gia đình vợ con, thương xuyên vắng nhà không chịu làm ăn cũng không đóng góp tiền nuôi con chung. Từ tháng 11 năm 2018 đến nay, chị Lê Minh Tr và anh Đỗ Văn H không sống chung, không quan tâm trách nhiệm với nhau. Lời khai của ông Nguyễn Công Đ là hàng xóm sinh sống gần với gia đình anh H, chị Tr khai nhận vợ chồng anh H, chị Tr thương xuyên mâu thuẫn cãi nhau do anh H không chịu lao động, thiếu trách nhiệm với gia đình phù hợp với lời khai của chị Lê Minh Tr, mặt khác từ tháng 11 năm 2018 đến nay, anh Đỗ Mạnh H và chị Lê Minh Tr không sống chung, không trách nhiệm với nhau. Như vậy, có căn cứ xác định vợ chồng mâu thuẫn kéo dài, cuộc sống không có tình cảm hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu của chị Lê Minh Tr là phù hợp.

[2.2] Về quan hệ con chung và quyền trực tiếp nuôi con: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của chị Lê Minh Tr. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định anh Đỗ Mạnh H và chị Lê Minh Tr có 02 con chung, cháu Đỗ Lê Hà A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 và cháu Đỗ Công V, sinh ngày 9 tháng 9 năm 2017. Hội đồng xét xử nhận định chị Lê Minh Tr nghề nghiệp giáo viên thu nhập hàng tháng ổn định có khả năng điều kiện, đảm bảo cuộc sống của bản thân và nuôi con chung, trong cuộc sống gia đình anh Đỗ Mạnh H chưa thật sự trách nhiệm đến con chung, thương xuyên vắng nhà. Do vậy, yêu cầu của chị Lê Minh Tr về việc quyền trực tiếp nuôi các con chung cần chấp nhận là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật.

[2.3] Hội đồng xét xử nhận định về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Minh Tr không đề nghị Tòa án giải quyết anh Đỗ Mạnh H phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Buộc chị Lê Minh Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Minh Tr đối với anh Đỗ Mạnh H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Minh Tr được ly hôn anh Đỗ Mạnh H.

Về quan hệ con chung: Giao các cháu Đỗ Lê Hà A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 và cháu Đỗ Công V, sinh ngày 9 tháng 9 năm 2017 cho chị Lê Minh Tr quyền trực

tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Mạnh H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Buộc chị Lê Minh Tr phải chịu số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do chị Lê Minh Tr đã nộp thay, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0006065 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác nhận chị Lê Minh Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn chị Lê Minh Tr vắng mặt có quyền kháng cáo o bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được, bị đơn anh Đỗ Mạnh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Dương sự;
- STP;
- UBND phường B,
- thành phố L, tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà